

Số: 19/10/QĐ-UBND

Vị Thanh, ngày 13 tháng 6 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Bộ Chỉ số đánh giá cải cách hành chính  
và Quy định về đánh giá, xếp loại công tác cải cách hành chính  
trên địa bàn thành phố Vị Thanh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 1426/QĐ-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc ban hành Bộ chỉ số đánh giá cải cách hành chính và Quy định về đánh giá, xếp loại công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Hậu Giang;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ thành phố tại Tờ trình số 305/TTr-PNV ngày 14 tháng 5 năm 2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Bộ Chỉ số đánh giá cải cách hành chính và Quy định về đánh giá, xếp loại công tác cải cách hành chính trên địa bàn thành phố Vị Thanh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 3288/QĐ-UBND ngày 01 tháng 10 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố Vị Thanh về việc ban hành Quy định đánh giá, xếp loại công tác cải cách hành chính trên địa bàn thành phố Vị Thanh.

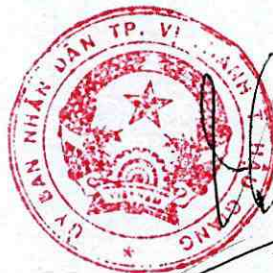
**Điều 3.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, Trưởng phòng Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ tỉnh Hậu Giang (Phòng CCHC);
- TT. TU, HĐND, UBND thành phố;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, PNV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**U. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Tuấn**

## QUY ĐỊNH

### Về đánh giá, xếp loại công tác cải cách hành chính trên địa bàn thành phố Vị Thanh

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1910/QĐ-UBND  
ngày 13 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Vị Thanh)

## Chương I

### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính (CCHC) trên địa bàn thành phố Vị Thanh.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố; UBND các phường, xã trên địa bàn thành phố.

#### Điều 3. Mục tiêu đánh giá, xếp loại

1. Thông qua đánh giá, xếp loại xác định rõ mặt mạnh, mặt yếu trong thực hiện CCHC của cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, UBND các phường, xã từ đó đưa ra các biện pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế.

2. Góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả trong việc triển khai thực hiện công tác CCHC trên địa bàn thành phố.

3. Tăng cường trách nhiệm của các ngành, các cấp trong việc chỉ đạo triển khai thực hiện công tác CCHC tại cơ quan, đơn vị.

4. Làm căn cứ để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, là cơ sở để xét thi đua khen thưởng trong lĩnh vực CCHC của các cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn thành phố.

#### Điều 4. Nguyên tắc đánh giá

1. Việc đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị phải được tổ chức định kỳ hàng năm.

2. Đảm bảo tính trung thực, phản ánh đúng tình hình thực tế kết quả thực hiện công tác CCHC của các cơ quan, đơn vị.

3. Đảm bảo tính khách quan, công khai, minh bạch, tính chính xác và công bằng.

4. Công bố, công khai chỉ số CCHC sau khi đánh giá.

## Chương II

### QUY ĐỊNH CỤ THỂ

#### Điều 5. Tiêu chí xây dựng Bộ chỉ số đánh giá CCHC

1. Bộ tiêu chí xác định chỉ số CCHC đối với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố và UBND các phường, xã được cấu trúc thành 2 nhóm:

a) Nhóm 1: Đánh giá kết quả thực hiện CCHC của cơ quan, đơn vị qua báo cáo tự đánh giá chấm điểm;

b) Nhóm 2: Đánh giá tác động của CCHC qua kết quả điều tra xã hội học.

2. Các lĩnh vực đánh giá, xếp loại CCHC:

a) Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC;

b) Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật;

c) Cải cách thủ tục hành chính;

d) Cải cách tổ chức bộ máy hành chính;

đ) Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức;

e) Cải cách tài chính công;

g) Hiện đại hóa nền hành chính;

h) Thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông.

3. Nội dung Bộ chỉ số đánh giá CCHC đối với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố và UBND các phường, xã được ban hành kèm theo Quy định này.

#### **Điều 6. Trình tự, thời gian thực hiện đánh giá, xếp loại**

1. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố và UBND các phường, xã:

Tiến hành tự đánh giá và cho điểm kết quả thực hiện CCHC của cơ quan, đơn vị mình gửi kết quả tự đánh giá và các tài liệu kiểm chứng liên quan về Hội đồng thẩm định đánh giá, xếp loại kết quả CCHC thành phố (thông qua cơ quan thường trực Phòng Nội vụ) trước ngày 15 tháng 10 hàng năm.

2. Hội đồng thẩm định đánh giá, xếp loại kết quả CCHC thành phố tổ chức thẩm định kết quả tự đánh giá của các cơ quan, đơn vị và phân công cơ quan thường trực của Hội đồng thẩm định tiến hành điều tra xã hội học đối với đơn vị được đánh giá. Hội đồng thẩm định thành phố báo cáo kết quả thực hiện về Chủ tịch UBND thành phố.

3. Chủ tịch UBND thành phố công bố kết quả thực hiện công tác CCHC của các cơ quan, đơn vị.

#### **Điều 7. Thang điểm đánh giá**

Chỉ số CCHC được đánh giá theo thang điểm 100, trong đó 50 điểm do đơn vị được đánh giá tự chấm trên cơ sở tiêu chí đưa ra và 50 điểm thông qua điều tra xã hội học.

#### **Điều 8. Hội đồng thẩm định**

1. Chủ tịch UBND thành phố ra Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định đối với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, UBND các phường, xã.

2. Hội đồng thẩm định làm việc theo chế độ tập thể và quyết định theo đa số.

### **Điều 9. Xếp loại kết quả CCHC**

1. Các cơ quan, đơn vị đạt từ 90 đến 100 điểm: Xếp loại xuất sắc.
2. Các cơ quan, đơn vị đạt từ 80 đến dưới 90 điểm: Xếp loại tốt.
3. Các cơ quan, đơn vị đạt từ 65 đến dưới 80 điểm: Xếp loại khá.
4. Các cơ quan, đơn vị đạt từ 50 đến dưới 65 điểm: Xếp loại trung bình.
5. Các cơ quan, đơn vị đạt dưới 50 điểm: Xếp loại yếu.

### **Điều 10. Khen thưởng, kỷ luật**

Kết quả xếp loại công tác CCHC hàng năm là căn cứ để Chủ tịch UBND thành phố quyết định khen thưởng trong công tác CCHC đối với các cơ quan, đơn vị đạt loại xuất sắc tiêu biểu, đồng thời phê bình, kỷ luật đối với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị xếp loại yếu.

### **Điều 11. Kinh phí thực hiện**

1. Kinh phí cho hoạt động của Hội đồng thẩm định đánh giá, xếp loại CCHC thành phố và kinh phí điều tra xã hội học được đảm bảo bằng ngân sách Nhà nước và các nguồn tài trợ hợp pháp khác (nếu có).

2. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí cho việc đánh giá, xếp loại chỉ số CCHC hàng năm thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn thi hành.

## **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 12. Trách nhiệm thực hiện**

1. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, UBND các phường, xã:

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Quy định này trong phạm vi cơ quan, đơn vị mình; thực hiện tự đánh giá, chấm điểm công tác CCHC đầy đủ, chính xác và kịp thời theo đúng Quy định này.

b) Căn cứ nội dung, phương pháp, thang điểm đánh giá, xếp loại của cấp mình triển khai thực hiện trong nội bộ của cơ quan, đơn vị phù hợp với thực tế, để bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất.

c) Phối hợp với Phòng Nội vụ trong việc điều tra xã hội học để xác định chỉ số CCHC của cơ quan, đơn vị.

2. Phòng Nội vụ:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, UBND các phường, xã thực hiện Quy định này;

b) Tham mưu cho Chủ tịch UBND thành phố thành lập Hội đồng thẩm định đánh giá, xếp loại CCHC thành phố;

c) Chủ trì phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch lập dự toán kinh phí chi cho hoạt động của Hội đồng thẩm định đánh giá, xếp loại CCHC và kinh phí điều tra xã hội học;

d) Tổ chức tiếp nhận kết quả tự chấm điểm của các cơ quan, đơn vị và tiến hành điều tra xã hội học để đánh giá, xếp loại công tác CCHC đối với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, UBND các phường, xã;

e) Tham mưu, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, khen thưởng đối với các cơ quan, đơn vị xếp loại xuất sắc cũng như phê bình, kiểm điểm đối với Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thực hiện chưa đạt trong công tác CCHC.

### 3. Phòng Tài chính - Kế hoạch:

Phối hợp với Phòng Nội vụ lập dự toán kinh phí để tổ chức thực hiện Quy định này.

**Điều 13.** Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, UBND các phường, xã tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.

Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc hoặc có quy định mới về công tác này, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Phòng Nội vụ tổng hợp trình UBND thành phố xem xét, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành Quy định mới cho phù hợp. / *Ng*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

*Ng* CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



*Ng*  
Nguyễn Văn Tuấn